

THAM LUẬN CỦA EUROCHAM – GÓC NHÌN TỪ PHÍA DOANH NGHIỆP VỀ NỖ LỰC CẢI CÁCH TTHC, CẢI THIẾN MÔI TRƯỜNG KINH DOANH TẠI VIỆT NAM VÀ KIẾN NGHỊ ĐỀ XUẤT

Hiệp hội Doanh nghiệp Châu Âu tại Việt Nam (EuroCham) đại diện cho hơn 1200 thành viên đang đầu tư và hoạt động tại Việt Nam chia sẻ về góc nhìn của doanh nghiệp về những nỗ lực cải cách TTHC, cải thiện môi trường kinh doanh tại Việt Nam.

Trước hết, EuroCham đánh giá cao nỗ lực của Chính phủ Việt Nam trong việc cải thiện môi trường đầu tư tại Việt Nam trong những năm qua, đặc biệt trong cải cách thủ tục hành chính, qua đó thu hút các nhà đầu tư nước ngoài nói chung và châu Âu nói riêng, đưa Việt Nam trở thành điểm đến hấp dẫn về đầu tư. Chỉ số môi trường kinh doanh BCI của EuroCham được giữ vững ở mức cao và ổn định trong những năm qua, mặc dù sụt giảm đáng kể trong thời gian covid nhưng ngay sau đó đã tăng mạnh trở lại đã chứng minh sự tự tin và đánh giá tích cực của các DN châu Âu về hoạt động kinh doanh tại Việt Nam. Chỉ số BCI Quý 2 năm 2022 chỉ sụt giảm rất nhẹ mặc dù có rất nhiều yếu tố tác động tiêu cực trên toàn cầu cho thấy yếu tố nội tại của Việt Nam vẫn được duy trì ổn định.

Tuy nhiên, khảo sát BCI cũng chỉ ra rằng thủ tục hành chính vẫn là một rào cản tới đầu tư và thương mại. Có tới 35% doanh nghiệp tham gia khảo sát cho rằng đơn giản hóa thủ tục hành chính là cách thức hiệu quả nhất để thu hút vốn FDI.

Trong thời gian tới, chúng tôi đánh giá các nhà đầu tư sẽ vẫn tiếp tục xu hướng gia tăng đầu tư vào Việt Nam, đặc biệt trong các lĩnh vực thế mạnh và cần thiết cho VN như đầu tư vào cơ sở hạ tầng, vào năng lượng tái tạo, và đặc biệt là đầu tư sử dụng công nghệ xanh, phục vụ cam kết COP26 của Chính phủ và mục tiêu phát triển bền vững của Việt Nam. Để làm được điều đó, chúng tôi kỳ vọng Chính phủ Việt Nam sẽ tiếp tục cải cách mạnh mẽ hơn, đi vào thực chất, kết hợp các công cụ để kiểm soát và đo lường chất lượng thực hiện TTHC.

Thực trạng về quy định hành chính và triển khai thực hiện TTHC tại Việt Nam có thể gói gọn như sau “Thượng tầng quy định có thể phù hợp, nhưng hạ tầng triển khai lại là một trở ngại lớn đối với doanh nghiệp”. Trong một số lĩnh vực quy định của Việt Nam cũng đã tiệm cận thông lệ quốc tế, và yêu cầu về tuân thủ cũng không quá phức tạp, tuy nhiên khi triển khai từ mức độ Thông tư và đặc biệt trên thực tế khi làm việc với cán bộ và các địa phương, Sở ngành, thì lại là một hệ thống hoàn toàn khác.

Một số ví dụ thực tế chúng tôi quan sát và ghi nhận được như sau:

- Ngay cả khi việc áp dụng công nghệ thông tin và số hóa là bắt buộc (cổng một cửa quốc gia), cũng như thượng tầng quy định nêu rõ các thông tin, giấy tờ cần nộp để thực hiện TTHC thì trên thực tế nhiều DN vẫn bị yêu cầu bổ sung các tài liệu khác. Từ lĩnh vực hải quan, an toàn thực phẩm, hay đăng ký DN, giấy phép LĐ, đấu thầu, v.v.

- Cùng một quy định nhưng các Bộ ngành, địa phương, các cơ quan, thậm chí tới từng cán bộ chuyên trách trong cùng cơ quan lại diễn giải khác nhau. Đặc biệt trong lĩnh vực liên quan tới nhiều doanh nghiệp như thuế, hải quan.

- Việc áp dụng quy định và thực hiện TTHC còn mang nặng tính hình thức mà không đi vào bản chất vấn đề. Trong rất nhiều trường hợp doanh nghiệp bị xử phạt nặng chỉ vì những lỗi hình thức rất sơ đẳng.

- Một số cơ quan nhà nước đùn đẩy trách nhiệm, máy móc; trong khi quy định đã rất rõ ràng nhưng vẫn gửi công văn xin ý kiến nhiều cơ quan khác nhau không liên quan tới lĩnh vực mình quản lý, gây phiền hà tốn kém thời gian và chi phí cho DN.

- Việc tham vấn doanh nghiệp đôi khi vẫn còn hình thức, đặc biệt trong việc xây dựng chính sách pháp luật. Hoặc khi có các vấn đề cần tháo gỡ thì giải quyết không triệt để thấu đáo, mặc dù đã có chỉ đạo hết sức quyết liệt từ cấp cao.

Trong bối cảnh này, tiếng nói của các doanh nghiệp và hiệp hội là hết sức cần thiết để các cơ quan quản lý có thể xây dựng những chính sách phù hợp, thiết thực với doanh nghiệp mà vẫn đảm bảo việc quản lý hiệu quả từ phía nhà nước. Nhưng để việc tham vấn doanh nghiệp đi vào thực chất, Chính phủ cần tổ chức mô hình tham vấn hợp lý. Chúng tôi kiến nghị các nhóm giải pháp như sau:

1. Mô hình tham vấn cần tận dụng nguồn lực chất xám của chính các doanh nghiệp và hiệp hội doanh nghiệp. Trong đó, ưu tiên sử dụng các thông tin đầu vào đã được sàng lọc từ Hiệp hội vì những thông tin đó mang tính chất đại diện cao.

2. Mô hình tham vấn cần sử dụng nền tảng số một cách tối đa, minh bạch quy trình thu thập thông tin và phản ánh kiến nghị của doanh nghiệp. Từ đó, hệ thống sẽ đẩy các kiến nghị tới các cơ quan liên quan, và đồng thời theo dõi quá trình phản hồi ý kiến.

Mô hình Cơ sở dữ liệu và Cổng tham vấn quy định kinh doanh do Văn phòng Chính phủ chủ trì thiết kế và triển khai có thể đáp ứng được yêu cầu này. Tuy nhiên, khi triển khai cần phải được đầu tư đúng mực về nguồn nhân lực vận hành cũng như thúc đẩy truyền thông để các Hiệp hội và doanh nghiệp có thể biết và phối hợp.

3. Về phía Hiệp hội doanh nghiệp, cần tổ chức các hoạt động tham vấn chính sách một cách chuyên nghiệp hơn. Các nội dung phản ánh cần được sàng lọc và phân loại theo từng nhóm ngành và dẫn chiếu tới các quy định pháp luật cũng như các cơ quan chuyên môn phụ trách, mang tính chất góp ý xây dựng, tránh sa đà vào việc phản ánh những vụ việc nhỏ lẻ không mang tính đại diện cao trong cộng đồng hoặc nhóm ngành.

EuroCham với hơn 1,200 thành viên, được tổ chức thành mô hình các Tiểu ban ngành nghề và nhóm công tác tương ứng với từng vấn đề quan trọng hiện đang tích cực tham gia vào quá trình tham vấn chính sách. Chủ tịch EuroCham Alain Cany cũng là một trong những người đầu tiên tham gia vào Đề án 30 về đơn giản hóa thủ tục hành chính từ năm 2007, và cho tới nay EuroCham vẫn kiên trì thu thập thông tin của thành viên, đối thoại với Chính phủ và các Bộ ngành. Mục đích chính của việc phản ánh kiến nghị về thủ tục hành chính không phải chỉ để tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp thành viên, mà còn mang tới cho cơ quan quản lý cách nhìn nhận, đánh giá theo thông lệ quốc tế để Việt Nam có thể tham khảo, với mục tiêu phục vụ người dân và doanh nghiệp nói chung tốt hơn.

Lấy ví dụ về lĩnh vực dược phẩm, mà cụ thể là vấn đề đăng lý lưu hành thuốc. EuroCham đã kiên trì kiến nghị về việc thiết lập cơ chế để duy trì hiệu lực của giấy Đăng ký Lưu hành thuốc trong suốt vòng đời sản phẩm, tương tự như các quốc gia tiên tiến khác, thay vì phải gia hạn 5 năm một lần. Khi một loạt giấy đăng ký lưu hành thuốc hết hạn và phải chờ gia hạn do áp lực về thủ tục hành chính, chúng tôi cũng đã khuyến cáo Việt Nam rằng đây không phải chỉ là kiến nghị phục vụ cho các doanh nghiệp dược phẩm, mà trước tiên là để các bệnh viện có đủ dự trữ thuốc phục vụ cho người bệnh. Và thực tế đúng như chúng tôi đã dự báo và khuyến cáo. Rất may, vấn đề này đã được Quốc hội và Thủ tướng Chính Phủ quan tâm chỉ đạo quyết liệt, và Bộ y tế cũng đã có hành động kịp thời, tháo gỡ khó khăn cho công tác y tế.

Ngoài ra còn nhiều lĩnh vực khác mà EuroCham và các doanh nghiệp thành viên luôn sẵn lòng phối hợp cùng Chính phủ và các Bộ ngành để cùng chung tay cải cách, góp phần đưa Việt Nam trở thành một điểm đến hấp dẫn đối với các nhà đầu tư nước ngoài.